TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:09/2018/HS-PT
Ngày: 16 – 3 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Ngô**.**

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Khánh Hùng.

Bà Tăng Thị Thúy Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Ngà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/3/2018 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2018/TLPT-HS ngày 12/02/2018 đối với bị cáo Lê Minh H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2018/HS-ST ngày 08-01-2018 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Bị cáo có kháng cáo: Lê Minh H (tên khác H), sinh năm: 1987; Nơi cư trú: khóm B, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông Lê Minh L, sinh năm 1953 (sống) và bà Võ Thị T, sinh năm 1950 (chết); anh, chị, em ruột có 04 người (lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất bị cáo); Bị cáo chưa vợ con; Tiền sự: 01 lần vào ngày 06/9/2017 bị Công an thành phố S, tỉnh Sóc Trăng ra Quyết định xử phạt 2.500.000đ về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, đến nay chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính; Tiền án: Không; Nhân thân: Vào năm 2009 bị Tòa án nhân dân thành phố S xử phạt 02 năm tù về tội cướp tài sản, chấp hành xong ngày 30/8/2010 (đã được xóa án tích); Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/7/2017. (có mặt tại phiên tòa)

*Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm:*Bị hại Hà Minh T; Người làm chứng NLC1 và NLC2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng gần 09 giờ sáng ngày 08 tháng 5 năm 2017, bị cáo Lê Minh H đi uống cà phê ở gần chợ Trung tâm thành phố S thì nghe người khác nói lại là bạn của H bị anh Hà Minh T báo Công an bắt bạn của mình nên H đị tìm anh T để hỏi

cho rõ. Lúc này H nhìn thấy người quen tên Huy, không rõ nhân thân, địa chỉ, chạy ngang qua nên H kêu U chở ra Bưu điện tỉnh Sóc Trăng dùm thì U đồng ý, khi đi thì H có mang theo 01 con dao loại dao thái lan dùng gọt trái cây dài khoảng 20cm, có lưỡi bằng kim loại sắc nhọn có vỏ bao bọc, dao này do H lấy từ nhà rồi để trong túi quần đem theo khi đi uống cà phê. Sau khi đến Bưu điện tỉnh Sóc Trăng thì H xuống xe rồi đi bộ một mình lại bên hông Bưu điện, đến chỗ anh Hà Minh T đang hành nghề sửa khóa trên vỉa hè đường khóm S, phường B, thành phố S. Tại đây H hỏi anh T về việc có báo công an bắt bạn của H không thì anh T nói không có và tiếp tục làm việc nên H tức giận lấy con dao thái lan trong túi quần ra rồi rút lưỡi dao ra khỏi vỏ, đi lại sau lưng anh T rồi dùng dao này đâm liên tục 04 (bốn) dao trúng vào vùng lưng của anh T, bị tấn công bất ngờ nên anh T quay người lại đưa tay lên đỡ thì bị H đâm thêm 01 (một) dao trúng vào cánh tay trái của anh T. Sau khi đâm anh T xong thì H bỏ chạy về hướng Bưu điện tỉnh Sóc Trăng, lúc này H tiếp tục gặp U đang chạy xe ngang qua bùng binh trước Bưu điện nên nhờ U chở về nhà H ở khu đô thị phường B, thành phố S, khi đi đến cặp bờ sông Maspero thuộc phường B, thành phố S thì H kêu U dừng xe lại cho H xuống đi vệ sinh, sau đó H đi theo cầu thang trên bờ kè xuống dưới mé sông rồi ném bỏ con dao đã dùng đâm anh T xuống sông để phi tang rồi lên xe cho U chở về nhà.

Tại Kết luận giám định pháp y thương tích số 117/TgT-PY ngày 14/6/2017 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Hà Minh T do thương tích gây nên là 13%, bao gồm: 02 vết thương vùng vai phải, 02 vết thương vùng vai trái và 01 vết thương dưới mặt ngoài cánh tay trái; tổn thương do vật sắc nhọn gây nên và tổn thương gây ảnh hưởng chức năng cánh tay trái.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HS-ST ngày 08-01-2018 của Tòa án nhân dân thành phố S, quyết định:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 41; Điều 42 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Nghị quyết 41/2017/QH14, khoản 3 Điều 7; điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổi sung năm 2017); Điều 584; 585 và 590 Bộ luật dân sự 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

[1] Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh H phạm tội "Cố ý gây thương tích";

[2]. Xử phạt bị cáo Lê Minh H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 7 năm 2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên phần bồi thường thiệt hại, án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của bị cáo và bị hại.

Đến ngày 22/01/2018 bị cáo Lê Minh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng giữ quyền công tố nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và áp dụng Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo được Nhà tạm giữ công an thành phố S xác nhận vào ngày 22/01/2018, theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 thì việc kháng cáo của bị cáo là hợp lệ nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo và giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét về hành vi phạm tội của các bị cáo: Vào khoảng 09 giờ ngày 08 tháng 5 năm 2017, bị cáo không có quen biết và mâu thuẫn gì với người bị hại, bị cáo nghe người khác nói bị hại báo công an bắt bạn bị cáo, bị cáo tức giận và nhờ U chở bị cáo đi tìm T, khi đi bị cáo có mang theo dao thái lan, đến nơi người bị hại Hà Minh T đang hành nghề thợ sửa khóa, khi gặp T bị cáo hỏi thì bị hại T trả lời không có báo công an bắt bạn bị cáo và bị cáo dùng dao ở phía sau lưng bị hại đâm liên tiếp 04 (bốn) dao vào vùng lưng và 01 (một) dao vào cánh tay trái của người bị hại, gây thương tích theo kết luận giám định 13% và ảnh hưởng chức năng cánh tay trái của bị hại. Lời thừa nhận hành vi của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, lời khai người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên hành vi phạm tội của bị cáo bị cấp sơ thẩm truy tố và xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự là chính xác là phù hợp với pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho rằng cấp sơ thẩm truy tố và xét xử bị cáo tình tiết côn đồ là không chính xác: Xét thấy, khi lượng hình cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo; Bị cáo tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại số tiền 10 triệu đồng là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm1999. Cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ nói trên là chính xác là phù hợp với pháp luật.

Xét về kháng cáo của bị cáo cho rằng cấp sơ thẩm truy tố và xét xử bị cáo tình tiết côn đồ là chưa phù hợp vì bị hại có thái độ xem thường bị cáo khi nói chuyện với bị cáo. Xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận mới biết bị hại và không có mâu thuẫn với bị hại, khi đi tìm bị hại thì bị cáo có đem 01 cây dao thái lan và chính con dao này là hung khí gây thương tích cho bị hại. Bị cáo xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác và nhất là xem thường pháp luật và vô cớ gây thương tích cho bị hại là côn đồ. Cấp sơ thẩm truy tố và xét xử bị cáo tình tiết định tội nói trên là chính xác là phù hợp với pháp luật. Ngoài ra, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không đưa ra được tình tiết nào mới để Hội đồng xét xử xem xét. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên là áp dụng Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Minh H.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm thì bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời gian kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

[2] Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Minh H.

[3] Áp dụng Khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 41; Điều 42 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Nghị quyết 41/2017/QH14, khoản 3 Điều 7; điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổi sung năm 2017).

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Lê Minh H: 03 năm (ba năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 7 năm 2017.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

[5] Các phần quyết định khác của quyết định bản án hình sự sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Sóc Trăng
- TAND thành phố S (2 bản);
- VKSND thành phố S;
- CQĐT - Công an thành phố S
- Chi cục THADS thành phố S;
- PHSNV - Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo.
- PKTNV-THA – TAND tỉnh Sóc Trăng;
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Sơ Tư pháp;
- Lưu hs, THS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Lê Ngô